

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan Thuế trong việc giải quyết thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 78/2015/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan Thuế trong việc giải quyết thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Cơ quan Công báo tỉnh;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- VPUBND tỉnh: các PCVP; các CV;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương

QUY CHẾ

Thực hiện liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan Thuế trong việc giải quyết thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 53/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan Thuế trong việc giải quyết thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa viết tắt là (DNNVV) chuyển đổi từ hộ kinh doanh thuộc địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Cục Thuế tỉnh và các Chi cục Thuế khu vực; các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp thuộc địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tạo điều kiện để các DNNVV được thụ hưởng đầy đủ các hỗ trợ của nhà nước theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Cục Thuế tỉnh và các Chi cục Thuế khu vực thực hiện đúng các nội dung của Quy chế này, với tinh thần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, đảm bảo hiệu quả thực sự cho doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính về hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

3. Các DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh phải tuân thủ các quy định pháp luật liên quan trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV.

Điều 4. Một số thuật ngữ và ký hiệu viết tắt

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bộ phận một cửa của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: gọi tắt là Bộ phận một cửa.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế: viết tắt là UBND cấp huyện.

3. Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp huyện: Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế.

5. Việc gửi hồ sơ liên quan quá trình hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký thành lập chuyên đổi từ hộ kinh doanh được thực hiện qua Hệ thống thông tin doanh nghiệp. Bản giấy sẽ được tổng hợp để chuyển trực tiếp theo định kỳ 01 lần/tháng (từ ngày 28-30 hàng tháng).

Chương II

TRÌNH TỰ, HỒ SƠ, CÁCH THỨC PHỐI HỢP TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA CHUYỂN ĐỔI TỪ HỘ KINH DOANH

Điều 5. Hướng dẫn hoàn thiện, tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh

1. Hộ kinh doanh đăng ký nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa để được hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi thành doanh nghiệp. Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế;
- Bản sao chứng từ nộp lệ phí môn bài, các loại thuế và khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có);
- Tờ khai thuế trong thời hạn 01 năm trước khi chuyển đổi.

2. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của hộ kinh doanh, Bộ phận một cửa có trách nhiệm hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh; hướng dẫn hộ kinh doanh hoàn thiện và nộp hồ sơ đăng ký chuyển đổi thành lập doanh nghiệp.

3. Trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ quy định tại Khoản 2 Điều này, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi kết quả cho Bộ phận một cửa để trả cho doanh nghiệp.

Điều 6. Xử lý liên thông hồ sơ chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

1. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp huyện. Hồ sơ bao gồm:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

2. Trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế và Đầu tư, cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp huyện chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh.

Điều 7. Xử lý liên thông hướng dẫn miễn lệ phí môn bài và miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh

1. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan Thuế nơi doanh nghiệp chuyển đổi đăng ký trụ sở chính. Hồ sơ bao gồm:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản phô tô hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế;
- Bản phô tô chứng từ nộp lệ phí môn bài, các loại thuế và khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có).

2. Trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan Thuế gửi Văn bản cho doanh nghiệp chuyển đổi hướng dẫn kê khai các loại thuế, phí được miễn, giảm.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:
 - a) Soạn thảo lưu đồ liên thông theo Quy chế này để niêm yết công khai tại trụ sở Bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của cơ quan.
 - b) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi nhận được hỗ trợ theo quy định của Quy chế này.
 - c) Có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tổ chức, bố trí nhân sự và trang thiết bị, cơ sở vật chất, đặc biệt là công tác ứng dụng công nghệ thông tin để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa và thực hiện tốt Quy chế này.
 - d) Chủ động phối hợp cùng UBND cấp huyện, cơ quan Thuế thống nhất các nội dung chi tiết trong quá trình triển khai nhằm tạo thuận lợi tối đa cho hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.
2. Cục Thuế tỉnh:
 - a) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong công tác kê khai thuế, kế toán và chấp hành tốt các chính sách, pháp luật về thuế để nhận được hỗ trợ theo quy định của Quy chế này.
 - b) Chỉ đạo các Chi cục Thuế khu vực thực hiện có hiệu quả Quy chế.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế:
 - a) Tổ chức vận động, hướng dẫn hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp theo quy định của Quy chế này.
 - b) Chỉ đạo các Phòng Tài chính Kế hoạch thực hiện có hiệu quả Quy chế.
4. Các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp:
 - a) Thực hiện đúng quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh.

b) Có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện có hiệu quả Quy chế.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh Quy chế

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này nếu gặp vướng mắc, các bên có liên quan có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương